TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/2020/QĐST-VDS
Ngày: 16/01/2020.

C: ngày 16 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH A
Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Văn Quân.
Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Út – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Liêm – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HN ngày 02 tháng 01 năm 2020. Về việc: "Xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2020/QĐST/VDS ngày 03 tháng 01 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
N T, sinh năm: 1971;
Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh A.
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
1/ N Đ, sinh năm: 1937;
2/ T L, sinh năm: 1963;
3/ T T, sinh năm: 1968;
Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh A.
Tất cả các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Trong đơn yêu cầu ngày 21 tháng 12 năm 2019 và tại phiên họp Ông N T là người yêu cầu trình bày: Ông Trương Văn Chơn, sinh năm: 1933, chết ngày 15/02/2004 và Bà N Đ, sinh năm: 1937 là cha mẹ ruột của Ông, cha mẹ có tất cả 3 người con: T L, T T và N T. Khi sinh ra Ông thì Cha đi làm ăn xa nên Mẹ đi làm giấy khai sinh cho Ông không có họ tên cha chỉ có tên mẹ là N Đ. Nay Ông Thao yêu cầu Tòa án xác định Ông Trương Văn Chơn, sinh năm: 1933 là Cha của Ông để Ông điều chỉnh hộ tịch.

Tại bản tường trình ngày 21/12/2019 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà N Đ, Bà T L, Ông Trương Văn Triết trình bày: Cha Mẹ các Ông, Bà là Ông Trương Văn Chơn, sinh năm: 1933, chết ngày 15/02/2004 và Bà N Đ, sinh năm:

1937 có tất cả 03 người con: T L, T T và N T. Các Ông, Bà đồng ý yêu cầu của Ông Thao xin xác định Ông Trương Văn Chơn là cha ruột.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện C sau khi phân tích việc dân sự và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện C áp dụng Điều 88, 90, 101,102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của Ông N T về việc xác định Ông Trương Văn Chơn là cha ruột của Ông N T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C.nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Ông N T yêu cầu xác định Ông Trương Văn Chơn là cha ruột là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung*: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C. Xét thấy: Ông Trương Văn Chơn và Bà N Đ chung sống với nhau có 03 người con: T L, T T và N T, nhưng trong trích lục khai sinh của Ông N T không có họ tên Cha mà chỉ có họ tên Mẹ vì lúc sinh ra Ông thì Cha đi làm ăn xa, Mẹ Bà N Đ khai sinh cho Ông không có họ tên cha, Ông cần xác định cha cho con để điều chỉnh hộ tịch.

Xét thấy qua các tài liệu chứng cứ và lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có căn cứ xác định Ông N T là con của Ông Trương Văn Chơn là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên. Căn cứ Điều 88, Điều 90 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu của Ông N T và xác định Ông Thao là con của Ông Trương Văn Chơn.

[3] Về lệ phí: Ông N T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định theo qui định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 361; 367; 370 và 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 88, 90, 101, 102 Luật hôn nhân gia đình; Áp dụng Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của Ông N T về việc xác định cha cho con.

- Xác định Ông Trương Văn Chơn, sinh năm: 1933 (đã chết ngày 15/02/2004) là cha ruột của Ông N T.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông N T phải chịu 300.000đ lệ phí việc dân sự, được khấu trừ tạm ứng lệ phí 300.000đ biên lai số 0008127 ngày 30/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Đước, Ông Thao đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh A.
- VKSND huyện C.
- CC thi hành án dân sự huyện C.
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

Huỳnh Văn Quân